

Ngân hàng TMCP Á Châu

(HOSE: ACB)

Lựa chọn bền vững

Tăng Tỷ Trọng
(Duy trì)**Giá mục tiêu:**
27,900VNĐ
LNKV: +15.3%

CTCP Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam

Nguyễn Dương Công Nguyên, nguyen.ndc@miraeasset.com.vn

KQKD 6T2024**Tăng trưởng trở lại trong quý 2**

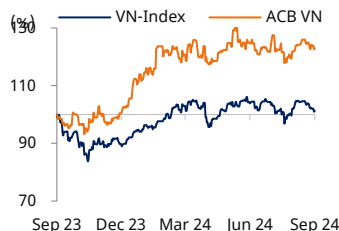
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB) ghi nhận tổng tài sản tăng 7.1% sv.2023, đạt 769.7 nghìn tỷ, ghi nhận tăng tốc trong quý 2 khi tăng trưởng trong quý 1 chỉ đạt 1.2% sv.2023. Trong tổng tài sản, danh mục cho vay ghi nhận mức tác động lớn nhất, tăng 12.8% sv.2023 và đạt 550 nghìn tỷ. Ngược lại, danh mục đầu tư chỉ tăng nhẹ 3.1% sv.2023 hay cho vay liên ngân hàng giảm 8.2% sv.2023. Tăng trưởng mảng KHCN (+12.3% sv.2023) và SME (+7.2 sv.2023) vẫn thấp hơn so với cho vay các doanh nghiệp lớn (+37.6% sv.2023).
- Chất lượng tài sản suy giảm nhẹ trong Q2/2024, với tỷ lệ nợ xấu (NPL) tăng lên 1.48% (+3bps sv.Q1, +27bps sv.2023). Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) giảm xuống 76.4%, giảm 12.8%p sv.2023 nhưng không thay đổi nhiều trong quý. Điểm sáng là tỷ lệ nợ dưới chuẩn giảm 22bps sv.Q1, xuống còn 2.01%.
- Lợi nhuận của ngân hàng hồi phục tích cực trong quý 2 với mức tăng 13.8% sv.ck. đối với LNTT, đạt gần 4.5 nghìn tỷ. Các nguồn thu nhập thường xuyên của ngân hàng như thu nhập thuần từ hoạt động cho vay cũng như thu nhập từ dịch vụ tăng lần lượt 13.9% và 9.1% sv.ck., trong khi thu thuần khác giảm 13.5% sv.ck. CPHĐ không ghi nhận tăng đáng kể, ngược lại, chi phí dự phòng tăng 17% sv.ck. Lũy kế LNTT 6T2024 tăng 3.9%, tương đương 48% kế hoạch năm. Mặc dù tăng trưởng của ACB có vẻ chậm trong 6T2024, nhưng vẫn trong khoảng kỳ vọng, và cũng cần lưu ý là tăng trưởng năm 2023 của ACB đạt mức cao với 17.2% trong khi các NHNY chỉ tăng 3.8%.

Điểm nhấn đầu tư**Thế mạnh của ngân hàng vẫn được duy trì tương đối**

Chất lượng tài sản của ACB có phần suy giảm nhưng vẫn tích cực hơn so với đa phần các NHMT, đi kèm với đó là các yếu tố hỗ trợ. Tỷ lệ nợ xấu tăng lên gần 1.5%, nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình của các NHNY là 2.2%. Trong khi đó, tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) đã giảm xuống dưới 80%, nhưng không thấp hơn nhiều so với mức trung bình ngành 81% trong Q2/2024. Ngoài ra, tỷ lệ cho vay trên giá trị tài sản (LTV) luôn được duy trì dưới 60% (58% vào cuối Q2/2024), giúp giảm bớt lo ngại về mức LLR thấp. Nhìn chung, chất lượng tài sản của ACB vẫn vượt trội so với xu hướng chung của ngành.

Định giá**Duy trì khuyến nghị tăng tỷ trọng với giá mục tiêu 27,900 VNĐ**

Chúng tôi có điều chỉnh tăng nhẹ dự báo tăng trưởng lợi nhuận so với báo cáo trước, tuy nhiên, điều này không ảnh hưởng nhiều đến giá mục tiêu. Bên cạnh chất lượng tài sản tương đối ổn định của ACB so với mức trung bình của ngành, ngân hàng được kỳ vọng sẽ trở nên hấp dẫn hơn trong giai đoạn tới, đặc biệt trong bối cảnh thị trường vẫn xuất hiện nhiều yếu tố bất định. Vì vậy, sự ổn định trong hoạt động của ACB cũng là một điểm hấp dẫn đối với nhiều nhà đầu tư khi triển vọng kinh tế cũng như thị trường có nhiều biến động.

Dữ liệu

Giá hiện tại (17/09/2024, VNĐ)	24,200	Vốn hóa (tỷ đồng)	108,093
Index	1,243.2	SLCP ĐLH (triệu cổ phiếu)	4,467
Tăng trưởng EPS (24, %)	7.2	Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng (%)	79.0
P/E (24F, x)	5.5	Giá thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	18,217
P/E Index (x)	14.9	Giá cao nhất 52 tuần (VNĐ)	26,261

Biến động giá

(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	1.5	1.5	22.1
Tương đối	-0.4	2.4	21.4

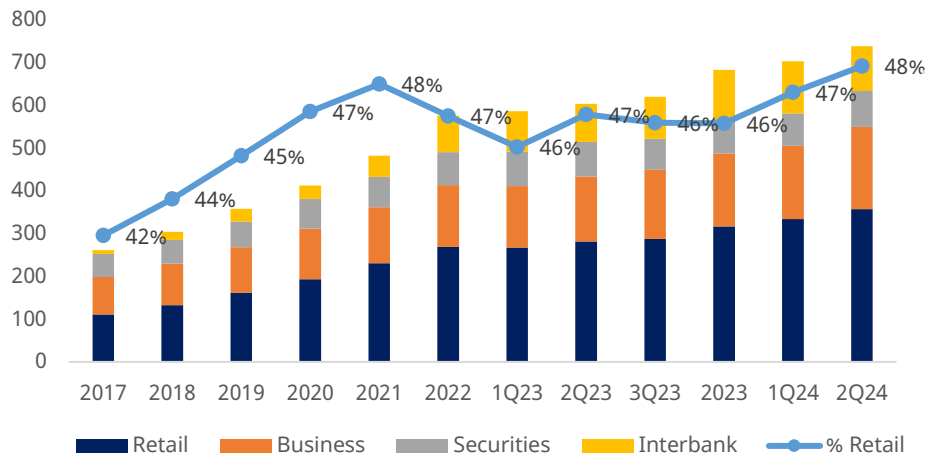
Lợi nhuận và mức định giá các năm

FY (Dec.)	2020	2021	2022	2023	2024F	2025F
Thu nhập lãi thuần (tỷ đồng)	14,600	18,945	23,534	24,960	29,804	35,538
Thu nhập ngoài lãi (tỷ đồng)	3,560	4,619	5,257	7,787	5,998	6,507
LNHĐ (tỷ đồng)	9,594	11,998	17,114	20,068	21,502	25,110
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	7,683	9,603	13,688	16,045	17,209	20,097
EPS (VNĐ)	2,809	3,555	4,053	4,131	4,431	5,174
P/E (x)	8.0	6.9	6.0	5.9	6.3	5.4
GTSS (VNĐ)	13,119	10,101	17,303	18,269	22,606	27,833
P/B (x)	1.7	2.4	1.4	1.3	1.2	1.0

Nguồn: Dữ liệu công ty, Bloomberg, Mirae Asset Research Dự phóng

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES AND DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

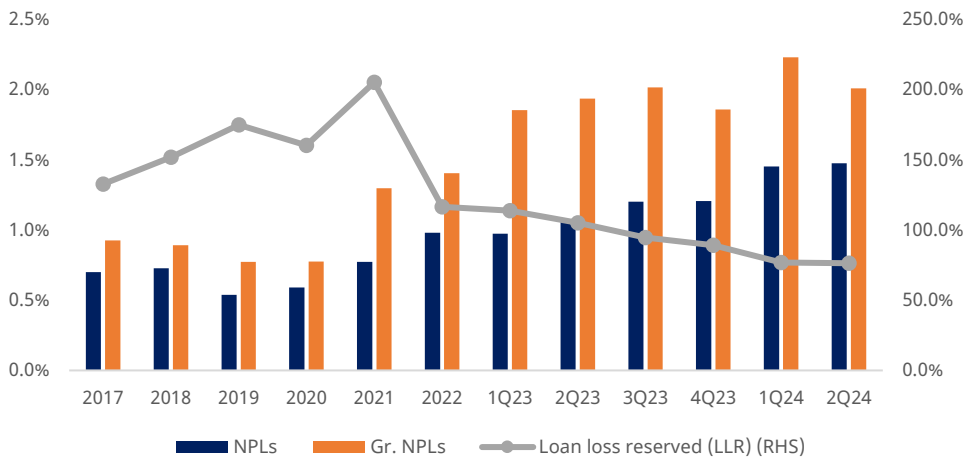
Hình 1. Tăng trưởng phù hợp định hướng chiến lược (nghìn tỷ)



Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Vietnam
 Chú thích: Retail: KHCN; Business: KHDN; Securities: Trái phiếu; Interbank: Liên ngân hàng

ACB vẫn duy trì chiến lược phát triển danh mục tín dụng tập trung vào mảng KHCN khi ghi nhận mảng này tăng trưởng có phần thấp hơn tăng trưởng chung trong giai đoạn 2023 và đầu 2024 nhưng đã đưa về mức 65% trên tổng danh mục cho vay hay 48% trên danh mục tài sản sinh lãi (IEA) cuối quý 2/2024. Ngoài ra, ACB cũng không đầu tư vào TPDN. Vì vậy, mức tăng trưởng tín dụng của ACB trong giai đoạn gần đây không quá vượt trội so với tăng trưởng chung, cho thấy ngân hàng vẫn duy trì chiến lược phát triển bền vững, và chỉ mở rộng tín dụng đối với những cơ hội phù hợp với định hướng.

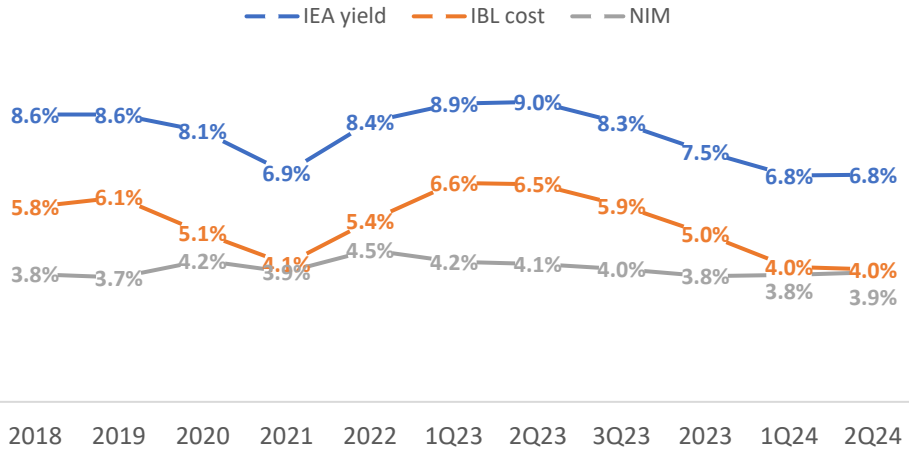
Hình 2. Chất lượng danh mục cho vay suy giảm



Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Vietnam
 Chú thích: NPL: tỷ lệ nợ xấu; Gr. NPLs: tỷ lệ nợ dưới chuẩn; LLR: tỷ lệ bao phủ nợ xấu (cột phải)

Chất lượng tài sản của ACB cũng không thể tránh khỏi xu hướng giảm chung khi nợ xấu không chỉ phát sinh mới đối với riêng ngân hàng mà còn bị ảnh hưởng tiêu cực từ CIC. Điểm tích cực là mức độ suy giảm của ACB tương đối tích cực hơn, cũng như thời gian suy giảm của ACB có độ trễ nhất định so với tình hình tại các ngân hàng có danh mục cho vay KHCN cao. Đây là kết quả của chính sách cho vay thận trọng hơn cũng như mức lãi suất phù hợp (cân bằng giữa yếu tố rủi ro và lợi nhuận), danh mục cho vay của ACB đa phần cho vay nhà phố, và tỷ lệ cho vay trên giá trị tài sản thế chấp (LTV) thấp.

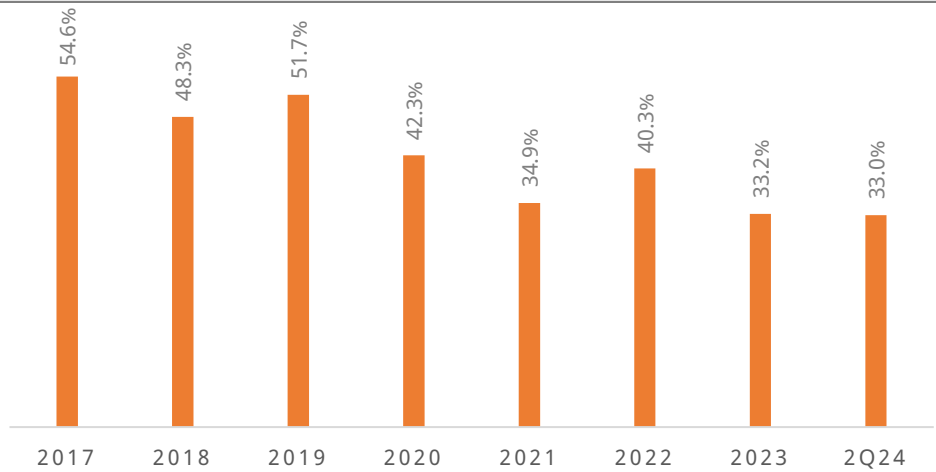
Hình 3. NIM có phần cải thiện



Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Vietnam
 Chú thích: IEA yield: lợi suất tài sản; IBL cost: chi phí huy động; NIM: Biên lãi thuần

NIM ghi nhận cải thiện nhẹ trong quý 2/2024 đi kèm với triển vọng hồi phục tốt hơn trong nửa sau 2024 và 2025. Xét theo cơ cấu danh mục tín dụng thì NIM của ACB được kỳ vọng sẽ hồi phục trong thời gian tới khi tỷ trọng nhóm KHCN hồi phục. Tuy nhiên, mức độ hồi phục sẽ không quá nhanh khi chất lượng tài sản được kỳ vọng chậm đáy trong quý 1 và cần thời gian hồi phục, cũng như các khoản cho vay KHCN (đa phần là BĐS ~ +12% trong 6T2024), thường sẽ có thời gian ưu đãi lãi suất dẫn đến độ trễ nhất định giữa tăng trưởng thu nhập từ lãi và cho vay.

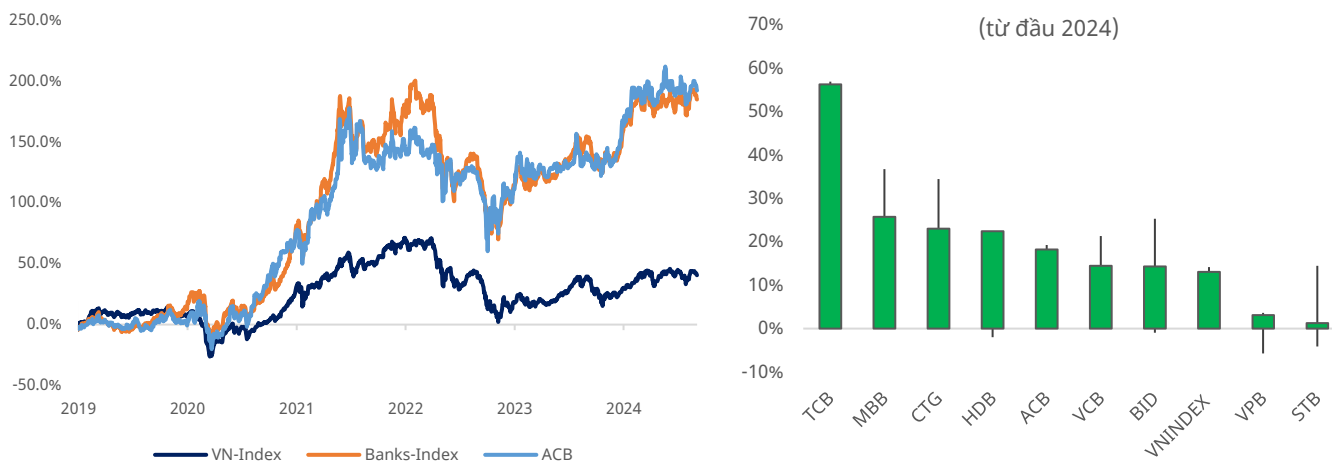
Hình 4. Thắt chặt chi phí



Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Vietnam

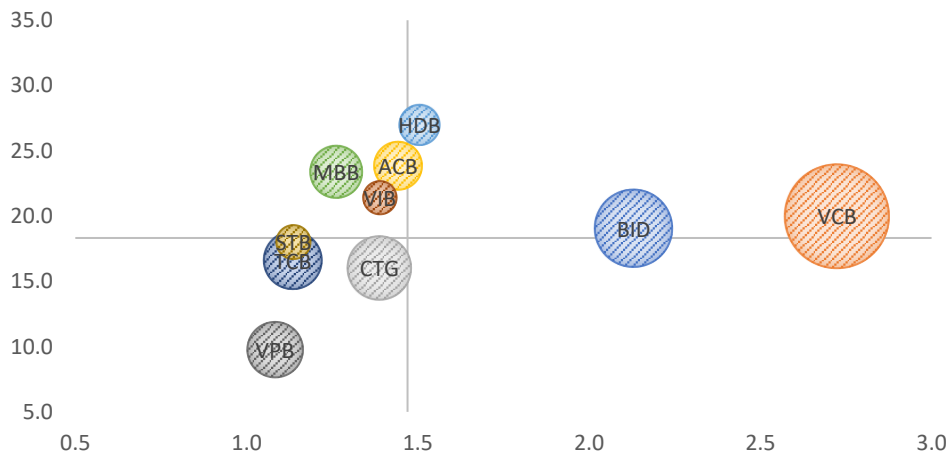
ACB cũng như phần lớn các ngân hàng đang kiểm soát chặt chẽ các chi phí hoạt động, khi thu nhập cũng như lợi nhuận của ngân hàng phụ thuộc lớn vào tăng trưởng thu nhập lãi vay. Ngoài ra, nguồn thu ngoài lãi từng đóng góp lớn cho tăng trưởng lợi nhuận như dịch vụ bán chéo bảo hiểm vẫn đang tương đối tiêu cực, trong khi chi phí duy trì chất lượng tài sản – chi phí dự phòng – gia tăng và tình hình kinh doanh vẫn chưa thật sự ổn định. Tuy nhiên, tỷ lệ chi phí hoạt động trên thu nhập cũng phần nào được cải thiện nhờ quá trình số hóa, khi ghi nhận xu hướng giảm từ trước 2019. Tỷ lệ CIR hiện tại được kỳ vọng duy trì hoặc tăng nhẹ trong thời gian tới, nếu tình hình kinh tế duy trì tích cực, khi ngân hàng có nhiều dư địa hơn trong thu nhập.

Hình 4&5: Diễn biến giá



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam

Figure 6. So sánh định giá (P/B vs ROE)



Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam

ACB được đánh giá là một trong số ít ngân hàng tư nhân theo đuổi chiến lược phát triển thận trọng nhưng cũng linh động ở một mức độ nhất định. Nhìn chung, chiến lược phát triển của ACB có sự kết hợp các tính chất của nhóm ngân hàng quốc doanh (khẩu vị rủi ro thấp) nhưng cũng khá tương đồng với nhóm ngân hàng tư (kỳ vọng tăng trưởng cao và cho vay bất động sản). Xét về các chỉ số tăng trưởng thì ACB không quá vượt trội, trong khi hiệu quả hoạt động đã được phản ánh phần nào qua định giá (cao hơn tương đối). Tuy nhiên, ACB được kỳ vọng là một lựa chọn đầu tư tương đối an toàn trong dài hạn, khi có nhiều yếu tố bất định.

Ngân hàng TMCP Á Châu (HOSE: ACB)

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (tóm tắt)

(Tỷ đồng)	FY22	FY23	FY24F	FY25F
Doanh thu từ lãi	40,699	52,347	63,470	73,940
Chi phí lãi vay	17,165	27,387	33,666	38,402
Thu nhập lãi thuần	23,534	24,960	29,804	35,538
Doanh thu thuần từ dịch vụ	3,526	2,922	3,235	3,548
Doanh thu thuần khác	1,730	4,865	2,763	2,959
Thu nhập từ HĐKD	28,790	32,747	35,801	42,045
Chi phí hoạt động	11,605	10,874	11,958	14,295
Lợi nhuận trước dự phòng	17,185	21,872	23,844	27,750
Tổng chi phí dự phòng	71	1,804	2,342	2,640
LNTT	17,114	20,068	21,502	25,110
Thuế TNDN	3,426	4,023	4,293	5,013
LNST	13,688	16,045	17,209	20,097
Lợi nhuận thuần (trừ CĐTS)	13,688	16,045	17,209	20,097

Phân tích DuPont (%)

	FY22	FY23	FY24F	FY25F
Thu nhập từ lãi	7.2	6.2	7.0	7.6
Chi phí lãi	3.0	3.2	3.7	4.0
Lợi nhuận từ lãi	4.1	2.9	3.3	3.7
Thu nhập ròng từ dịch vụ	0.6	0.3	0.4	0.4
Thu nhập ròng khác	0.3	0.6	0.3	0.3
Tổng lợi nhuận hoạt động kinh doanh	5.1	3.9	4.0	4.3
Tổng chi phí hoạt động kinh doanh	2.0	1.3	1.3	1.5
PPOP	3.0	2.6	2.6	2.9
Tổng chi phí dự phòng	0.0	0.2	0.3	0.3
Lợi nhuận thuần khác	3.0	2.4	2.4	2.6
LNTT	0.6	0.5	0.5	0.5
Thuế thu nhập	2.4	1.9	1.9	2.1
ROA	2.4	2.4	2.2	2.3
Đòn bẩy (x)	11.0	10.3	9.7	9.1
ROE	26.5	24.8	21.7	20.5
Chất lượng tài sản (%)				
Tỷ lệ nợ xấu	0.7	1.2	1.4	1.4
Tỷ lệ nợ xấu rộng	1.3	1.9	2.2	2.2
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	155.5	89.2	79.6	86.1
Dự phòng trên tổng dư nợ	1.0	0.8	0.9	1.0
Chi phí tín dụng (% tổng cho vay)	0.0	0.4	0.4	0.4
Chi phí tín dụng (% tổng tín dụng)	0.0	0.3	0.3	0.3
Chỉ số trên mỗi cổ phiếu (VNĐ)				
EPS (theo báo cáo)	3,486	4,092		
EPS (trung bình)	4,053	4,131	4,431	5,174
GTSS	17,303	18,269	22,606	27,833
LNTDP/CP	5,088	5,631	6,139	7,145

Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Vietnam Research

Cân đối kế toán (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY22	FY23	FY24F	FY25F
Tiền và các khoản tương đương	108,090	140,288	159,451	196,910
Chứng khoán	76,990	80,957	84,602	90,673
Cho vay	408,857	482,235	562,447	651,736
Tài sản cố định hữu hình	2,850	3,318	3,351	3,384
Tài sản khác	11,153	11,997	13,052	14,212
Tổng tài sản	607,939	718,795	822,902	956,917
Tiền gửi	413,953	482,703	563,156	652,546
Nợ vay	68,347	89,507	84,363	95,040
GTCG	44,304	52,452	62,097	73,206
Khoản nợ khác	22,833	23,178	25,484	28,020
Tổng nợ	549,437	647,839	735,099	848,811
Vốn góp chủ sở hữu	33,774	38,841	44,667	53,600
Thặng dư vốn cổ phần	272	272	272	272
Lợi nhuận giữ lại	9,220	11,557	13,964	16,545
Quỹ dự trữ	15,172	20,286	28,900	37,688
Tổng vốn chủ sở hữu	58,439	70,956	87,803	108,106

Các chỉ số chính

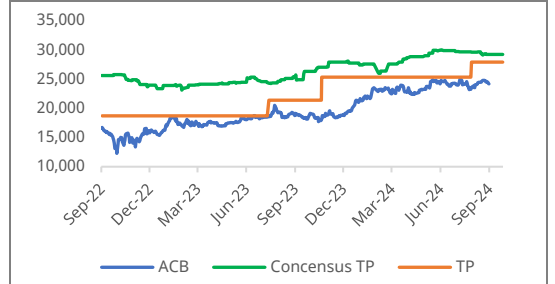
	FY22	FY23	FY24F	FY25F
Tăng trưởng (CK)				
Cho vay	14.3	17.9	16.7	15.9
Cho vay và phải thu	14.8	17.9	16.6	15.9
Tiền gửi	9.0	16.6	16.7	15.9
Vốn chủ sở hữu	30.2	21.4	23.7	23.1
Tổng tài sản	15.2	18.2	14.5	16.3
Thu nhập ròng từ lãi	24.2	6.1	19.4	19.2
Thu nhập dịch vụ	21.8	-17.1	10.7	9.7
LNTDP	12.1	27.3	9.0	16.4
Lợi nhuận HĐKD	42.6	17.3	7.1	16.8
LNST	42.5	17.2	7.3	16.8
Tỷ suất sinh lời				
Chênh lệch lãi ròng	3.1	2.4	2.8	3.0
NIM	4.3	3.9	4.0	4.2
Biên LNTDP	59.7	66.8	66.6	66.0
ROA	2.4	2.4	2.2	2.3
ROE	26.5	24.8	21.7	20.5
Thanh khoản				
LDR (loại trừ GTCG)	99.9	101.0	101.0	101.1
Cho vay trên tài sản	67.4	67.2	67.8	68.2
Tỷ Lệ An Toàn Vốn				
CAR	12.8	12.5		
Tier 1	12.7	12.7		
Tier 2	0.1	(0.2)		
Hiệu quả hoạt động kinh doanh				
Chi phí trên thu nhập	40.3	33.2	33.4	34.0
Chi phí trên tài sản	1.9	1.5	1.5	1.5

PHỤ LỤC

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
NH TMCP Á Châu	07/15/2022	Tăng Tỷ Trọng	18,700
NH TMCP Á Châu	07/24/2023	Tăng Tỷ Trọng	21,400
NH TMCP Á Châu	11/01/2023	Mua	25,300
NH TMCP Á Châu	09/08/2024	Tăng Tỷ Trọng	27,900



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu

Mua : Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
 Tăng Tỷ Trọng: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
 Giữ : Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
 Bán : Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành

Tích Cực : Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
 Trung Tính : Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
 Tiêu Cực : Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

* Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
 * Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
 * Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, ví mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính trung thực của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vì phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.

Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia

Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong

Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil

Tel: 55-11-2789-2100

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST
Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai - 400098
India

Tel: 91-22-62661336